

Số: /BC-VPĐP

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2021

I. Tình hình thực hiện

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Để tổ chức thực hiện, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1765/KH-UBND ngày 12/4/2021 triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021. Căn cứ kế hoạch của tỉnh, các sở ngành, địa phương đã cụ thể hóa thành kế hoạch của đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện. Đồng thời, để đảm bảo tính liên tục trong quá trình chỉ đạo, thực hiện chương trình trong thời gian đến, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định: phê duyệt đề cương và dự toán lập Đề án xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và quy định chính sách hỗ trợ khen thưởng đối với địa phương được công nhận đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh¹.

Trong năm, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp cùng các ngành, địa phương tham mưu Tỉnh ủy tổng kết đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 24/5/2011 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới² và đang tiếp tục xây dựng dự thảo Nghị quyết của Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030.

2. Công tác tuyên truyền, vận động

Mặt trận và đoàn thể, các cơ quan thông tin truyền thông như Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh - truyền hình tỉnh và các Đài Truyền thanh các huyện đã chủ động đưa tin, tuyên truyền về chương trình; giới thiệu các gương tốt, việc tốt tham gia xây dựng nông thôn mới trên các chuyên mục, chuyên trang về nông thôn mới.

¹ Các Quyết định của UBND tỉnh Ninh Thuận: số 1130/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 về việc phê duyệt Đề cương và dự toán lập Đề án xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; số 72/2021/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 ban hành Quy định chính sách hỗ trợ khen thưởng địa phương được công nhận đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

² Báo cáo số 74 -BC/TU ngày 09/7/2021 và Kết luận số 10-KL/TU ngày 07/7/2021 của Tỉnh ủy.

3. Kết quả thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ chính

3.1. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Đến thời điểm hiện nay nguồn vốn đầu tư phát triển của chương trình vẫn chưa được trung ương phân bổ nên các địa phương chủ yếu sử dụng ngân sách địa phương và lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác trên địa bàn để đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu cho các xã (*các công trình giao thông nông thôn, thủy lợi, trạm y tế, cơ sở vật chất văn hóa...*).

3.2. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân.

a) *Về phát triển sản xuất:* Trong 9 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã triển khai được 30 cánh đồng lớn với diện tích 3.964,15 ha³; thực hiện được 23 liên kết theo chuỗi giá trị: lúa, bắp giống, nho, măng tây, nha đam, kiệu, hành tím, chanh dây... tạo điều kiện tiêu thụ nông sản ổn định trong tình hình dịch bệnh Covid-19. Bên cạnh đó các địa phương tiếp tục vận động các hộ dân luân canh, chuyển đổi cây trồng, ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào sản xuất⁴, góp phần thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động khu vực nông thôn.

b) *Phát triển kinh tế tập thể:* Trong 9 tháng đầu năm, ngành nông nghiệp đã phối hợp cùng các địa phương tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thành lập mới HTX dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Phước Chính, huyện Bác Ái và HTX dịch vụ tổng hợp nông nghiệp Phước Minh, huyện Thuận Nam.

c) *Thực hiện chương trình chuyên đề trong xây dựng nông thôn mới:* UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1910/UBND-KH ngày 20/4/2021 triển khai, nhiệm vụ kinh phí thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm. Tuy nhiên, do nguồn vốn phân bổ chậm nên trong 9 tháng đầu năm chưa triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch.

3.3. Giảm nghèo và an sinh xã hội

Hiện nay, do Chương trình chưa được phê duyệt chính thức cho giai đoạn 2021-2025 và nguồn vốn chưa phân bổ nên các địa phương chủ yếu thực hiện các chính sách an sinh xã hội hiện hành để hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo.

3.4. Phát triển Giáo dục- Y tế- Văn hóa và Môi trường

Các hoạt động về giáo dục, y tế, văn hóa và môi trường được các ngành, các cấp triển khai theo kế hoạch; trong đó chú trọng đến các nội dung liên quan đến tiêu chí NTM như: công tác phổ cập giáo dục ở các cấp trung học, tiểu học và xóa mù chữ ở cơ sở; duy trì sĩ số ở các cấp học; đẩy mạnh công tác tuyên

³ Triển khai 01 cánh đồng lúa với diện tích 60 ha/100 ha tại huyện Ninh Sơn; tiếp tục duy trì và mở rộng liên kết 29 cánh đồng lớn với diện tích 3.904,15 ha (24 cánh đồng lúa 3.709,23 ha; 02 cánh đồng măng tây 55 ha; 01 cánh đồng nho 29,92 ha; 01 cánh đồng hành tím 30 ha; 01 cánh đồng bắp giống 80 ha).

⁴ Vụ Đông- Xuân chuyển đổi được 629,8 ha/472,2 ha, vượt 33,2% KH. Trong đó: chuyển đổi trên đất lúa 368,25 ha, đất khác 261,55 ha. Vụ Hè Thu: Đã thực hiện được 584,78 ha/404,27 ha, vượt 44,65% KH. Trong đó: chuyển đổi trên đất lúa 199,98 ha (cây ngắn ngày 131,76 ha, cây dài ngày 68,22 ha), đất khác 384,8 ha (cây ngắn ngày 312,3 ha, cây dài ngày 72,5 ha).

truyền, vận động người dân tham gia BHYT, giảm sinh con thứ 3 ...; Hoạt động bảo vệ và phát triển môi trường tiếp tục được các ngành, các cấp quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Nhận thức của người dân trong việc giữ vệ sinh môi trường được nâng cao. Nhiều vùng đồng bào dân tộc đã xây dựng được hố xí hợp vệ sinh, cách ly giữa gia súc, gia cầm, vật nuôi với con người. Công tác quản lý các hệ thống cấp nước đã đi vào nề nếp; các công trình được tu sửa bảo dưỡng thường xuyên, chất lượng nước đảm bảo theo tiêu chuẩn và ngày càng được nâng cao. Trong 9 tháng đầu năm đã có 1.494 hộ dân khu vực nông thôn được bắt nước sạch, nâng tỷ lệ sử dụng nước sinh hoạt đạt 95,75%, tăng 0,75% so với năm 2020.

3.5 Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, quốc phòng và an ninh

Hệ thống chính trị cơ sở các cấp được củng cố, kiện toàn sau ĐH đảng các cấp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Tình hình an ninh trật tự nông thôn, quốc phòng được giữ vững, ổn định.

4. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực:

Trong 9 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã huy động 377.656 triệu đồng để thực hiện các nội dung của chương trình. Trong đó: Ngân sách trung ương 6.133 triệu đồng, tỷ lệ 1,62%; ngân sách địa phương 94.658 triệu đồng, tỷ lệ 25,06%; vốn lồng ghép 157.076 triệu đồng, tỷ lệ 41,59%; vốn tính dụng 96.290 triệu đồng, tỷ lệ 25,5% và vốn huy động từ doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, vốn khác là 23.499 triệu đồng, tỷ lệ 6,23%.

5. Xây dựng địa phương đạt chuẩn NTM

Trong năm đã thẩm tra, thẩm định hồ sơ của các địa phương và trình các cấp thẩm quyền công nhận huyện Ninh Hải đạt chuẩn huyện nông thôn mới và 02 xã Phước Thuận (*huyện Ninh Phước*), Thanh Hải (*huyện Ninh Hải*) đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2020⁵.

Đối với các địa phương phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo kế hoạch năm 2021 mới có xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc xây dựng hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Các xã còn lại đang trong quá trình đánh giá kết quả thực hiện, xây dựng hồ sơ.

6. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí.

Theo kết quả tự đánh giá của các xã (*theo Bộ Tiêu chí giai đoạn 2016-2020*), mức độ đạt tiêu chí của các địa phương như sau:

⁵ Quyết định số 668/QĐ-TTg ngày 06/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Ninh Hải đạt chuẩn huyện NTM năm 2020

Các Quyết định của UBND tỉnh: số 1006/QĐ-UBND ngày 02/6/2021 và số 1517/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 công nhận xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước và xã Thanh Hải, huyện Ninh Hải đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020.

Nhóm xã	Toàn tỉnh	Đơn vị						
		Bác Ái	Ninh Sơn	Ninh Hải	Ninh Phước	Thuận Bắc	Thuận Nam	PR-TC
Nhóm 1 - đạt chuẩn NTM: 19 TC ⁶	25		03	08	08	02	03	01
Nhóm 2 - cơ bản đạt chuẩn: từ 15- 18 TC ⁷	09	01	03			01	04	
Nhóm 3 - các xã khá : từ 10 -14 TC	13	08	01			03	01	
Nhóm 4 - xã trung bình: từ 5-9 TC								
Nhóm 5 - xã khó khăn: dưới 05 TC								
Tổng số xã	47	09	07	08	08	06	08	01
Tổng số tiêu chí	778	109	118	152	152	94	134	19
Tiêu chí bình quân/ xã	16,55	12,11	16,86	19	19	15,67	16,75	19

II. Đánh giá chung

Trong bối cảnh có nhiều khó khăn trong việc triển khai do Chương trình mới được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư giai đoạn 2021-2025⁸, chưa có quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nội dung chương trình, Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp; nguồn vốn phân bổ chậm và thấp so với nhu cầu...; tác động tiêu cực của dịch Covid-19 đến đời sống, sản xuất của người dân nhưng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, chương trình đã được triển khai đồng bộ và tập trung vào các nội dung trọng tâm của chương trình.

Các ngành, địa phương đã chủ động huy động, lồng ghép các nguồn vốn để tiếp tục đầu tư kết cấu hạ tầng nông thôn, phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, vệ sinh môi trường...; chất lượng tiêu chí các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới cơ bản được duy trì, giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng tiêu chí.

⁶ Trong đó có xã **Lợi Hải** tự đánh giá đạt 19 tiêu chí và đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021.

⁷ Trong đó có 02 xã đã đạt chuẩn nhưng không duy trì đủ 19 tiêu chí gồm: Công Hải (18 tiêu chí), Phước Diêm (17 tiêu chí).

⁸ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội.

Tuy nhiên bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số khó khăn, hạn chế nhất định. Đó là tác động của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến việc thực hiện và duy trì chất lượng các tiêu chí Thu nhập, Hộ nghèo của nhiều địa phương. Nguồn vốn trung ương phân bổ thực hiện chương trình rất thấp so với nhu cầu (*mới phân bổ vốn sự nghiệp, chưa phân bổ vốn đầu tư phát triển*) làm ảnh hưởng đến việc thực hiện một số nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra, nhất là kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP. Nguồn lực huy động từ ngân sách địa phương, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư... cũng hạn chế do tập trung nguồn lực chống dịch.

Một số địa phương đăng ký phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo kế hoạch có khả năng không hoàn thành theo kế hoạch đề ra do tác động của các yếu tố khách quan nêu trên.

III. Nhiệm vụ trọng tâm 03 tháng cuối năm.

Trong tình hình dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, nguy cơ cao, cần tiếp tục huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện Chương trình; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động để thực hiện Chương trình.

Tiếp tục đẩy mạnh huy động, nguồn lực từ ngân sách nhà nước, vốn tín dụng, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, cộng đồng dân cư ...; lồng ghép nguồn vốn các chương trình, đề án trên địa bàn để thực hiện các nội dung chương trình. Tập trung chỉ đạo và ưu tiên nguồn lực hỗ trợ các địa phương phấn đấu đạt chuẩn theo kế hoạch năm 2021; đặc biệt chú trọng đến các tiêu chí khó thực hiện, duy trì như Thu nhập, Hộ nghèo, Tổ chức sản xuất, Môi trường và an toàn thực phẩm, Quốc phòng và An ninh.... Các sở, ngành, hội, đoàn thể được phân công hỗ trợ các xã chủ động phối hợp cùng các huyện hỗ trợ, giúp đỡ các xã trên cơ sở về kết quả thực hiện tiêu chí của các xã, trong đó tập trung hỗ trợ các tiêu chí chưa đạt để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm.

Ưu tiên thực hiện các nội dung trọng tâm của chương trình, nhất là phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân; chú trọng phát triển và củng cố kinh tế tập thể (*ưu tiên hỗ trợ, thành lập HTX ở các xã chưa có HTX*); thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng là hộ nghèo, cận nghèo và phấn đấu giải ngân hết nguồn vốn được phân bổ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

IV. Đề xuất, kiến nghị.

Đề nghị các địa phương phấn đấu đạt chuẩn theo kế hoạch năm 2021 tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; phối hợp với các sở, ngành phụ trách

địa bàn, phụ trách tiêu chí tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện tiêu chí và sớm xây dựng hồ sơ (nếu đảm bảo đủ điều kiện) trình thẩm tra, thẩm định, xét, công nhận đạt chuẩn trong năm.

Đề nghị các địa phương tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ và giải ngân hết nguồn vốn của chương trình được phân bổ.

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ quan tâm hỗ trợ thực hiện các tiêu chí chưa đạt của xã Thành Hải (*chỉ tiêu phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3*) và Mỹ Sơn (*chỉ tiêu cán bộ, công chức xã đạt chuẩn*) để đảm bảo đủ điều kiện công nhận đạt chuẩn trong năm.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2021./.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nơi nhận:

- VPĐPNTM trung ương (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực BCĐ tỉnh;
- Các Sở: NN và PTNT, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ;
- Công an tỉnh (BCĐ nhân quyền);
- UBND các huyện, TP;
- VPĐPNTM các huyện;
- Lưu: VT.

Bạch Văn Dương